

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147 /2023/HSST**
Ngày: 06/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Hữu Trọng**

Ông Phùng Xuân Kim

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2023/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Đình K, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn LX, xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình P và bà Trịnh Thị C; vợ: Nguyễn Thị P1 và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 479 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 26/7/2023. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Anh Nguyễn Đăng V**, sinh năm 1969 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn PM, xã MH, huyện TO, Thành phố Hà Nội.

- Người làm chứng: Anh Lưu Quang H, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn PM, xã MH, huyện TO, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/5/2023, anh Nguyễn Đăng V (SN: 1969, HKTT: thôn PM, xã MH, huyện TO, Tp. Hà Nội) cùng anh Lưu Quang H (SN: 1992,

HKTT: thôn PM, xã MH, huyện TO, Tp. Hà Nội) đi đến quán bia “*Cây Vối*” ở đường Máng 7 thuộc địa phận thôn CL, xã NH, huyện CM để tiếp thị bia hơi, tại đây anh H và anh V có ngồi nói chuyện với anh Ngô Văn T (chủ quán). Khoảng 10 phút sau, Đặng Đình K đến thấy anh V và anh H đang ở trong quán bia (K cũng là người cung cấp bia hơi cho quán của anh T (cây Vối). K cho rằng hai người trên đến quán bia tiếp thị để cạnh tranh với mình, nên K nói: “ *Điểm cây Vối này là tôi đã đầu tư để chủ quán bán bia và chỗ anh em với nhau các anh đi tiếp thị bia chỗ khác*”. Sau đó K đi ra ngoài, anh V và H ngồi ở quán bia “*Cây Vối*” khoảng 30 phút sau thì cả hai cùng ra về. Khi anh V và anh H ra bên ngoài đường Máng 7, K cùng một người nam giới lạ mặt đi đến. Giữa hai bên xảy ra việc lời qua tiếng lại. K dùng tay phải nắm từ phải qua trái về phía anh H nhưng anh H tránh được. Sau đó, K và người đi cùng đuổi theo anh H khoảng 200m về hướng NH đi quốc lộ 6, không đuổi được anh H, K quay về phía quán bia Cây Vối, lúc này giữa K và anh Nguyễn Đăng V xảy ra lời qua tiếng lại, K đã dùng tay, chân đá anh V và nhặt 01 cục gạch (ba banh) có kích thước khoảng 06x08cm ném trúng vào gò má bên trái anh V gây sây sát da chảy máu. Anh Nguyễn Đăng V đến khám và chụp chiếu tại Phòng khám Đa khoa Việt Đức (địa chỉ: Thôn CL, xã NH, huyện CM).

Vật chứng: 01 (một) cục viên gạch (ba banh) Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Tại Bản kết luận giám định số: 3883/KL-KTHS ngày 02 tháng 06 năm 2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Đăng V bị chấn thương phần mềm vùng mặt bên trái, đã điều trị. Hiện tại để lại các dấu vết sau:

- Sẹo vùng má trái, kích thước 0,5x0,3cm.
- Diện sây sát nông bề mặt đóng vảy vùng gò má trái, không để lại sẹo.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng má trái của anh Nguyễn Đăng V tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Đối với diện sây sát da nông bề mặt đóng vảy vùng gò má trái của anh Nguyễn Đăng V không để lại sẹo nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với các tổn thương trên.

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

Tổn thương tại vùng mặt bên trái của anh Nguyễn Đăng V do vật tày gây nên”

Về dân sự: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Đăng V đề nghị Đặng Đình K phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Đặng Đình K đã tự nguyện bồi

thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ ngày 20/10/2023.

Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Đặng Đình K** về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo **Điểm a Khoản 1 Điều 134** Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận thương tích của anh V là do bị cáo gây nên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị, thuốc men: 5.000.000 đồng; tiền công lao động bị tổn thất: 15 ngày x 500.000 đồng/ ngày = 7.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt **Đặng Đình K** từ **06 - 09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12 - 18** tháng; Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy người làm chứng vắng mặt. Trong quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13/5/2023, tại trước quán bia “*Cây vối*” ở đường Máng 7 thuộc thôn CL, xã NH, huyện CM, Tp. Hà Nội, **Đặng Đình K** đã có hành vi dùng một mảnh viên gạch ném vào gò má bên trái anh Nguyễn Đăng V gây tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **03%**. Các tổn thương tại vùng mặt bên trái của anh V do

vật tày gây nên. Hành vi của **Đặng Đình K** đã cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích**” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Đặng Đình K** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tổn hại về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, mà không cần thiết phải cách ly với xã hội nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử xem xét các khoản bị hại được bồi thường: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Các phiếu thu của Phòng khám đa khoa Việt Đức; Kết luận giám định pháp y thương tích của Viện khoa học hình sự và thu nhập bình quân một lao động phổ thông là 178.000 đồng/ngày do Ủy ban nhân dân xã MH cung cấp. Hội đồng xét xử buộc bị cáo K phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đăng V các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị thương tích: Anh Nguyễn Đăng V yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng. Theo cung cấp của Phòng khám đa khoa Việt Đức anh V đến khám ngày 13/5/2023, phòng khám có cho anh V chụp CT hàm mặt chi phí: 1.000.000 đồng; chụp XQ lồng ngực: 160.000 đồng; siêu âm ổ bụng: 120.000 đồng (đều có phiếu thu); không có phiếu thu tiền thuốc. Tòa án xác định mức chi phí cứu chữa: 1.280.000 đồng; Đối với đơn thuốc ngày 13/5/2023 do anh V xuất trình nhưng không có hóa đơn nên Tòa án không có căn cứ xem xét.

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 15 ngày tại nhà: 15 ngày x 500.000 đồng = 7.500.000 đồng là không có căn cứ. Theo cung cấp của UBND xã MH thu nhập bình quân một lao động phổ thông là 178.000 đồng/ngày, vì vậy Tòa án chỉ chấp nhận tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại nhà 15 ngày x 178.000 đồng = 2.670.000 đồng;

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Anh Nguyễn Đăng V đề nghị theo pháp luật, theo quy định mức lương tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở, anh Vũ bị thương tích 03% vì vậy Tòa án chấp nhận tiền tổn thất về tinh thần 02 tháng lương cơ sở 1.800.000 đồng x 2 = 3.600.000 đồng.

Tổng cộng là: **7.550.000 đồng**.

Số tiền này cần buộc Đặng Đình K phải bồi thường cho anh Nguyễn Đăng V. Đặng Đình K đã nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, đối trừ Đặng Đình K còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Đăng V số tiền là 2.550.000 đồng.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- Do vật chứng Cơ quan điều tra không thu thập được nên không xem xét.
- Số tiền 5.000.000 đồng do Đặng Đình K nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ cần tiếp tục lưu giữ để bảo đảm thi hành án.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Đình K** phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.
2. Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Đặng Đình K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Đặng Đình K** cho Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Buộc Đặng Đình K phải bồi thường cho anh Nguyễn Đăng V số tiền **7.550.000 đồng**. Đặng Đình K đã nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Đặng Đình K phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Đăng V số tiền là 2.550.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải chịu lãi

đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục lưu giữ số tiền **5.000.000 đồng** (năm triệu đồng) do Đặng Đình K đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0058921 ngày 20/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội để thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 377.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi

